

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 195/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 08 năm 2024 về việc “*Ly hôn*”, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Như H – sinh năm: 1983; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hoà.

* *Bị đơn*: Ông Dương Văn T - sinh năm: 1983; trú tại Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hoà.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 08 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 08 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Như H và ông Dương Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Ông Dương Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là Dương Khánh Tr – sinh ngày 13 tháng 8 năm 2012 và Dương Đức T – sinh ngày 24 tháng 6 năm 2015 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 (mười tám) tuổi.

Bà Nguyễn Thị Như H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng/con x 02 con là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); thời gian cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 20/9/2024, cấp dưỡng liên tục cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Bà H được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà H, ông T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Như H và ông Dương Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Như H tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng bà H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007126 ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Bà H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã V, huyện Vạn Ninh
(Giấy chứng nhận kết hôn số 05,
quyển số: 01/11, ngày 19/01/2011)
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng